CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM
CÔNG VĂN ĐẾN Số: 931 ngày 04/5/2026
CHUYỂN
Lãnh đạo CC
Phòng
Sao

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số:07/NTH/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm.

Tên tổ chức, cá nhân: **Công ty cổ phần Nutrihealth**

Địa chỉ: Đường D1, khu công nghiệp Yên Mỹ II, Xã Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: 097 783 61 68

E-mail: nutrihealthjsc@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901092888

Số Giấy chứng nhận ISO 22000: 2018: số **HA 338** Ngày cấp: 21/05/2024. Nơi cấp: Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung Sữa hạt Aqua Nut Mama Care

2. Thành phần trong 100g sản phẩm:

Bột kem không sữa, Bột các loại hạt (Yến mạch, Đậu xanh, Đậu hà lan, Đậu trắng, Đậu nành, Hạt sen, Đậu gà, Gạo lứt đỏ, Hạt kê, Ý dĩ, Đậu lăng đỏ, Đậu lăng xanh, Óc chó, Hạnh nhân, Macca, Đậu ngự, Đậu đỏ, Hạt điều, Đậu đen, Mè đen, Hạt chia, Hạt dẻ cười, Hạt bí xanh, Sachi, Hồ đào) (16g), Đường kính (Sucrose), Soy protein, Pea Protein, Maltodextrin, Chất xơ (Inulin), Bột dầu hạt lanh, Các khoáng chất (Tricanxi Phosphate, Canxi Tảo biển đỏ, Magie Oxit, Kali Clorid, Sodium Clorid, Kẽm Gluconat, Sắt Pyrophosphat, Copper Sulfate, Potassium Iodide, Manganese Sulfate, Sodium Selenite), Các Vitamin (Vitamin A Acetate, Vitamin D3, Vitamin E Acetate, Sodium Ascorbate, D-Calcium Pantothenate, Niacinamide, Vitamin B2, Vitamin B1, Vitamin B6, Folic Acid, Vitamin K, Biotin, Vitamin B12), Nano curcumin 10%, L-lysin.HCl, Sữa non, Choline, Hương tổng hợp dùng trong thực phẩm (Hương ngũ cốc).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

- NSX và HSD: Xem trên bao bì sản phẩm. Sử dụng tốt nhất trong 3 tuần kể từ ngày mở nắp hộp.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1. Quy cách đóng gói

- Đóng lon: 200g, 250g, 300g/ lon, 320g/ lon, 350g/ lon, 400g/ lon, 450g/ lon, 500g/ lon, 550g/ lon, 600g/ lon, 650g/ lon, 700g/ lon, 800g/ lon, 820g/ lon, 850g/ lon, 900g/ lon.
- Đóng túi: 5g, 10g, 15g, 20g, 25g, 30g, 35g, 50g, 100g, 150g, 200g, 250g, 500g, 550g, 600g, 650g, 700g, 1000g.
- Quy cách đóng gói có thể thay đổi phụ thuộc vào nhu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

4.2. Chất liệu bao bì :

- Sản phẩm được đóng trong hộp thiếc hoặc túi tráng bạc phù hợp theo QCVN 12-3:2011/BYT ngày 30/8/2011 của Bộ Y tế quy định về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng kim loại tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.
- Nắp nhựa, thìa nhựa được sản xuất từ nhựa PP (polypropylene) phù hợp theo QCVN 12-1:2011/BYT ngày 30/8/2011 của Bộ Y tế quy định về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản xuất tại: **Công ty cổ phần Nutrihealth**

Địa chỉ: Đường D1, khu công nghiệp Yên Mỹ II, Xã Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: 097 783 61 68

E-mail: nutrihealthjsc@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901092888

Số Giấy chứng nhận ISO 22000: 2018: số **HA 338** Ngày cấp: 21/05/2024. Nơi cấp: Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng.

III. Mẫu nhãn sản phẩm *(đính kèm mẫu dự thảo nhãn sản phẩm).*

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm.

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 của Quốc Hội;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý thực phẩm chức năng;
- Thông tư số 08/VBHN-BYT của Bộ Y tế về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm;

- Thông tư 29/2023/TT-BYT hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm;

- Theo QCVN 8-1:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm;

- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm;

- Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất số: 07/2026/TCSX/NTH và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đảm bảo ATTP theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 20 tháng 04 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

M.S.D.N: 0901092[illegible] C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN NUTRIHEALTH
TỈNH HƯNG YÊN

TỔNG GIÁM ĐỐC

ThS Trịnh Minh Hùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM
CÔNG VĂN ĐẾN Số: 930 ngày 09/5/2026
CHUYỂN
Lãnh đạo CC
Phòng
Sao

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số:06/NTH/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm.

Tên tổ chức, cá nhân: **Công ty cổ phần Nutrihealth**

Địa chỉ: Đường D1, khu công nghiệp Yên Mỹ II, Xã Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: 097 783 61 68

E-mail: nutrihealthjsc@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901092888

Số Giấy chứng nhận ISO 22000: 2018: số **HA 338** Ngày cấp: 21/05/2024. Nơi cấp: Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng.

II. Thông tin về sản phẩm

1. **Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung Sữa hạt Aqua Nut Diabetes**
2. **Thành phần trong 100g sản phẩm:**

Bột kem không sữa, Bột các loại hạt (Yến mạch, Đậu xanh, Đậu hà lan, Đậu trắng, Đậu nành, Hạt sen, Đậu gà, Gạo lứt đỏ, Hạt kê, Ý dĩ, Đậu lăng đỏ, Đậu lăng xanh, Óc chó, Hạnh nhân, Macca, Đậu ngự, Đậu đỏ, Hạt điều, Đậu đen, Mè đen, Hạt chia, Hạt dẻ cười, Hạt bí xanh, Sachi, Hồ đào) (16g), Chất tạo ngọt tổng hợp Isomalt, Soy protein, Pea Protein, Maltodextrin, Chất xơ (Inulin), Các khoáng chất (Tricanxi Phosphate, Canxi Tảo biển đỏ, Magie Oxit, Kali Clorid, Sodium Clorid, Kẽm Gluconat, Sắt Pyrophosphat, Copper Sulfate, Potassium Iodide, Manganese Sulfate, Sodium Selenite), Các Vitamin (Vitamin A Acetate, Vitamin D3, Vitamin E Acetate, Sodium Ascorbate, D-Calcium Pantothenate, Niacinamide, Vitamin B2, Vitamin B1, Vitamin B6, Folic Acid, Vitamin K, Biotin, Vitamin B12), Glucosamin sulfate, Cao khô nhàu, Chiết xuất dây thìa canh, Sữa non, Chất tạo ngọt (955, 960a), Hương tổng hợp dùng trong thực phẩm (Hương ngũ cốc).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

- NSX và HSD: Xem trên bao bì sản phẩm. Sử dụng tốt nhất trong 3 tuần kể từ ngày mở nắp hộp.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1. Quy cách đóng gói

- Đóng lon: 200g, 250g, 300g/ lon, 320g/ lon, 350g/ lon, 400g/ lon, 450g/ lon, 500g/ lon, 550g/ lon, 600g/ lon, 650g/ lon, 700g/ lon, 800g/ lon, 820g/ lon, 850g/ lon, 900g/ lon.
- Đóng túi: 5g, 10g, 15g, 20g, 25g, 30g, 35g, 50g, 100g, 150g, 200g, 250g, 500g, 550g, 600g, 650g, 700g, 1000g.
- Quy cách đóng gói có thể thay đổi phụ thuộc vào nhu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

4.2. Chất liệu bao bì :

- Sản phẩm được đóng trong hộp thiếc hoặc túi tráng bạc phù hợp theo QCVN 12-3:2011/BYT ngày 30/8/2011 của Bộ Y tế quy định về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng kim loại tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.
- Nắp nhựa, thìa nhựa được sản xuất từ nhựa PP (polypropylene) phù hợp theo QCVN 12-1:2011/BYT ngày 30/8/2011 của Bộ Y tế quy định về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản xuất tại: **Công ty cổ phần Nutrihealth**

Địa chỉ: Đường D1, khu công nghiệp Yên Mỹ II, Xã Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: 097 783 61 68

E-mail: nutrihealthjsc@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901092888

Số Giấy chứng nhận ISO 22000: 2018: số **HA 338** Ngày cấp: 21/05/2024. Nơi cấp: Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng.

III. Mẫu nhãn sản phẩm *(đính kèm mẫu dự thảo nhãn sản phẩm).*

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm.

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 của Quốc Hội;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý thực phẩm chức năng;

- Thông tư số 08/VBHN-BYT của Bộ Y tế về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm;

- Thông tư 29/2023/TT-BYT hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm;

- Theo QCVN 8-1:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm;

- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm;

- Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất số: 06/2026/TCSX/NTH và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đảm bảo ATTP theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 20 tháng 04 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

M.S.D.N: 0901[illegible] C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN NUTRIHEALTH
TỈNH HƯNG YÊN

TỔNG GIÁM ĐỐC

Th.S Trịnh Minh Hùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

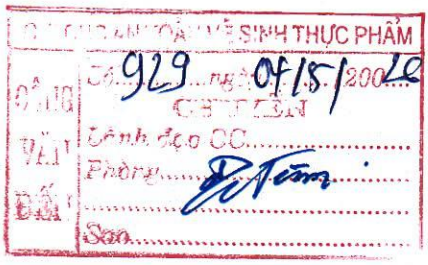

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số:05/NTH/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm.

Tên tổ chức, cá nhân: **Công ty cổ phần Nutrihealth**

Địa chỉ: Đường D1, khu công nghiệp Yên Mỹ II, Xã Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: 097 783 61 68

E-mail: nutrihealthjsc@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901092888

Số Giấy chứng nhận ISO 22000: 2018: số **HA 338** Ngày cấp: 21/05/2024. Nơi cấp: Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng.

II. Thông tin về sản phẩm

1. **Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung Sữa hạt Aqua Nut Sure Canxi**
2. **Thành phần trong 100g sản phẩm:**

Bột kem không sữa, Bột các loại hạt (Yến mạch, Đậu xanh, Đậu hà lan, Đậu trắng, Đậu nành, Hạt sen, Đậu gà, Gạo lứt đỏ, Hạt kê, Ý dĩ, Đậu lăng đỏ, Đậu lăng xanh, Óc chó, Hạnh nhân, Macca, Đậu ngự, Đậu đỏ, Hạt điều, Đậu đen, Mè đen, Hạt chia, Hạt dẻ cười, Hạt bí xanh, Sachi, Hồ đào) (16g), Đường kính (Sucrose), Soy protein, Pea Protein, Maltodextrin, Chất xơ (Inulin), Bột dầu hạt lanh, Các khoáng chất (Tricanxi Phosphate, Canxi Tảo biển đỏ, Magie Oxit, Kali Clorid, Sodium Clorid, Kẽm Gluconat, Sắt Pyrophosphat, Copper Sulfate, Potassium Iodide, Manganese Sulfate, Sodium Selenite), Các Vitamin (Vitamin A Acetate, Vitamin D3, Vitamin E Acetate, Sodium Ascorbate, D-Calcium Pantothenate, Niacinamide, Vitamin B2, Vitamin B1, Vitamin B6, Folic Acid, Vitamin K, Biotin, Vitamin B12), Glucosamin Sulfate, Nano curcumin 10%, Sữa non, DL-Methionin, Tryptophan, L-lysine.HCl, Hương tổng hợp dùng trong thực phẩm (Hương ngũ cốc).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

- NSX và HSD: Xem trên bao bì sản phẩm. Sử dụng tốt nhất trong 3 tuần kể từ ngày mở nắp hộp.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1. Quy cách đóng gói

- Đóng lon: 200g, 250g, 300g/ lon, 320g/ lon, 350g/ lon, 400g/ lon, 450g/ lon, 500g/ lon, 550g/ lon, 600g/ lon, 650g/ lon, 700g/ lon, 800g/ lon, 820g/ lon, 850g/ lon, 900g/ lon.
- Đóng túi: 5g, 10g, 15g, 20g, 25g, 30g, 35g, 50g, 100g, 150g, 200g, 250g, 500g, 550g, 600g, 650g, 700g, 1000g.
- Quy cách đóng gói có thể thay đổi phụ thuộc vào nhu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

4.2. Chất liệu bao bì :

- Sản phẩm được đóng trong hộp thiếc hoặc túi tráng bạc phù hợp theo QCVN 12-3:2011/BYT ngày 30/8/2011 của Bộ Y tế quy định về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng kim loại tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.
- Nắp nhựa, thìa nhựa được sản xuất từ nhựa PP (polypropylene) phù hợp theo QCVN 12-1:2011/BYT ngày 30/8/2011 của Bộ Y tế quy định về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản xuất tại: **Công ty cổ phần Nutrihealth**

Địa chỉ: Đường D1, khu công nghiệp Yên Mỹ II, Xã Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: 097 783 61 68

E-mail: nutrihealthjsc@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901092888

Số Giấy chứng nhận ISO 22000: 2018: số **HA 338** Ngày cấp: 21/05/2024. Nơi cấp: Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng.

III. Mẫu nhãn sản phẩm *(đính kèm mẫu dự thảo nhãn sản phẩm).*

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm.

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 của Quốc Hội;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý thực phẩm chức năng;
- Thông tư số 08/VBHN-BYT của Bộ Y tế về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm;

- Thông tư 29/2023/TT-BYT hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm;

- Theo QCVN 8-1:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm;

- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm;

- Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất số: 05/2026/TCSX/NTH và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc đảm bảo ATTP theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 20 tháng 04 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

M.S.D.N: 0901092888 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN NUTRIHEALTH
TỈNH HƯNG YÊN

TỔNG GIÁM ĐỐC

Th.S Trịnh Minh Hùng